

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 407/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 395/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 416/2020/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh T, sinh năm 1987 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp B, xã A M, huyện K S, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Số 84/2 khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Mạnh Tr, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1963; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1992; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1984, có 01 con ruột, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Minh Gi, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp K V, xã Kh H, huyện V Ch, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

2. Anh Đặng Bá S, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 36/2, ấp H, xã Ph Ng, huyện Đ Qu, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

3. Anh Dương Minh V, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp M, xã T H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 42/3 khu phố Tr Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989; địa chỉ: Đội B, thôn T L, xã L Th, huyện L Th, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

6. Anh Huỳnh Tấn H, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 151/41 khu phố 3A, phường Tr

D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

7. Anh Trần Văn L, sinh năm 1969; địa chỉ: A4/130, khu phố B, phường T V, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ BM, khóm Th Ph, phường H Th, thành phố C L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

9. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Y N, xã Y Qu, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân bị cáo Vũ Mạnh T làm công nhân tại kho ngoại quan TBS thuộc khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình làm việc T bán lô, số đề cho các công nhân trong công ty để thu lợi. Đối với số đề là loại 02 con số T trả cho người thắng gấp 70 lần tiền mua số đề, loại 03 con số T trả cho người thắng gấp 600 lần tiền bỏ ra mua số đề, loại số đá T trả cho người thắng gấp 700 lần tiền bỏ ra mua số đề.

Khoảng 8 giờ ngày 10/03/2020, T đến kho ngoại quan TBS thuộc khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để làm việc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T sử dụng điện thoại Samsung J7, sim số 0349884925 của T, nhận tin nhắn của Lê Minh Gi, Đặng Bá S, Dương Minh V, Nguyễn Xuân L, Nguyễn Văn K, Huỳnh Tấn H, Trần Văn L, Nguyễn V, Bùi Văn T mua lô, số đề. Nhận tin nhắn xong, T trả lời “ok”, nghĩa là đồng ý bán số đề cho các con bạc, rồi T tiếp tục soạn tin nhắn chuyển tiếp các tin nhắn của các con bạc mua số đề cho đối tượng S (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0935.980.343. Đến 17 giờ cùng ngày bị cáo T đi làm về ra khỏi công ty thì bị Công an phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện trong điện thoại Samsung J7, sim số 0349884925 của bị cáo T có tin nhắn mua bán lô, số đề nên tiến hành bắt giữ lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương thụ lý. Ngày 11/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Mạnh T.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng có sim số 0349884925.

Quá trình điều tra xác định bị can Vũ Mạnh T cùng với Lê Minh Gi, Trần Văn L, Nguyễn Văn N, Bùi Văn T, Nguyễn Xuân L, Dương Minh V, Huỳnh Tấn H, Đặng Bá S, Nguyễn Văn K sử dụng số tiền đánh bạc như sau:

1/ Lê Minh Gi:

Ngày 10/3/2020, Gi mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số: 111 bao lô số tiền 2000 đồng, số đảo 372 số tiền 1000 đồng, số đá 09-68 số tiền 1000 đồng, số đá 92-21 số tiền 2000 đồng, số đá 21-92 số tiền 3000 đồng, ba số 390 số tiền 2000 đồng, số đá 92-72 số tiền 2000 đồng. Tổng cộng tiền ghi đề là 4.22.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì tên Gi không trúng số nào. Tổng số tiền Gi dùng để đánh bạc là 422.000 đồng.

2/ Trần Văn L:

Ngày 10/3/2020, L mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số đá 91-92- 86- 87 bao lô 500 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì tên L không trúng số nào. Tổng số tiền L dùng để đánh bạc là 108.000 đồng.

3/ Nguyễn Văn N:

Ngày 10/3/2020, N mua số đề của bị cáo T đài Bạc Liêu các số: 10 đầu 30.000 đồng. Số 10 bao lô 5.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì tên N không trúng số nào. Tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 120.000 đồng.

4/ Bùi Văn T:

Ngày 10/3/2020, T mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số: số 11 bao lô 20.000 đồng, số 30 bao lô 20.000 đồng, số 32 bao lô 20.000 đồng, số 011 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 211 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 232 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 230 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 030 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 032 đầu 5000 đồng đuôi 5000 đồng, 32 đầu 100.000 đồng đuôi 100.000 đồng, 30 đầu 100.000 đồng đuôi 100.000 đồng, 11 đầu 100.000 đồng đuôi 100.000 đồng, số đá 32-30-11 bao lô 5.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì T không trúng số nào. Tổng số tiền T dùng để đánh bạc là 2.010.000 đồng.

5/ Nguyễn Xuân L:

Ngày 10/3/2020, L mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số: số 52 bao lô 10.000 đồng, số 34 bao lô 10.000 đồng, số đá 52-34 bao lô 5.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì L không trúng số nào.

Tổng số tiền L dùng để đánh bạc là 540.000 đồng.

6/ Dương Minh V:

Ngày 10/3/2020, V mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số: 43 bao lô 10.000 đồng, 34 bao lô 10.000 đồng. Mua đài miền bắc các số: số đảo 678 bao lô 2000 đồng, số 789 bao lô 2.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì V không trúng số nào. Tổng số tiền V dùng để đánh bạc là 912.000 đồng.

7/ Huỳnh Tấn H:

Ngày 10/3/2020, H mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu là các số: 66 bao lô 2.000 đồng, 56 bao lô 2.000 đồng, 58 bao lô 2.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì tên H trúng được số 56 bao lô 2.000 với số tiền 1.400.000 đồng đài Vũng Tàu. Như vậy số tiền ghi đề đài Vũng Tàu 2.480.000 đồng.

Mua đài miền bắc các số: Số 29 đuôi 500.000 đồng, số đá 58-38-48- 84 bao lô 1.000 đồng, các số 38 đầu 10.000 đồng đuôi 10.000 đồng, 48 đầu 10.000 đồng đuôi 10.000 đồng, 84 đầu 10.000 đồng đuôi 10.000 đồng, 58 đầu 10.000 đồng đuôi 10.000 đồng. Như vậy số tiền ghi đề đài Miền Bắc là 904.000 đồng.

Tổng số tiền H dùng để đánh bạc là 3.384.000 đồng.

8/ Đặng Bá S:

Ngày 10/3/2020, Sơn mua số đề của bị cáo Tuấn các đài:

Mua đài Vũng Tàu các số: Số đá 13-72 bao lô 6.000 đồng, số 21 bao lô 2.000 đồng, số 24 bao lô 2.000 đồng, số đá 21-24 bao lô 1.000 đồng, số 71 bao lô 2.000 đồng, số đá 02- 68 bao lô 3.000 đồng, số đá 28- 68- 71- 52 bao lô 5.000 đồng, số 28 bao lô 5.000 đồng, số 68 bao lô 5.000 đồng, số 71 bao lô 5.000 đồng, 52 bao lô 10.000 đồng, số đá 39-79 bao lô 1.000 đồng. Sau khi có kết quả S trúng con số 21 bao lô 2.000 đồng được 140.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc đài Vũng Tàu là 2.174.000 đồng.

Mua đài Bến Tre các số: 71 bao lô 2.000 đồng, số 3119 bao lô 20.000 đồng, số 19 bao lô 5.000 đồng, số 52 bao lô 10.000 đồng, số 119 bao lô 5.000 đồng. Mua đài Bạc Liêu số 71 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của đài Bến Tre là 711.000 đồng.

Mua đài Bạc Liêu số 71 bao lô 2.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Đài Bạc L là 36.000 đồng.

Mua đài Miền Bắc các số: Số đá 38- 83 bao lô 1000 đồng; số đá 28- 68 bao lô 12.000 đồng; 28 bao lô 5000 đồng; 68 bao lô 5000 đồng; số đá 44- 49 bao lô 1.000 đồng; số 44 bao lô 2000 đồng; số 49 bao lô 2000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của đài Miền bắc là 540.000 đồng.

Tổng tiền ghi sổ đề của S các đài Bến Tre, đài Bạc Liêu, Miền Bắc và đài Vũng Tàu là 3.461.000 đồng.

9/ Nguyễn Văn K:

Ngày 10/3/2020, K mua số đề của bị cáo T đài Vũng Tàu các số 272 bao lô 10.000 đồng, số đá 72- 74 bao lô 10.000 đồng, số 72 bao lô 10.000 đồng, số 74 bao lô 10.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số thì tên K trúng số 74 bao lô 10.000 đồng đài Vũng Tàu được số tiền 700.000 đồng. Như vậy tổng số tiền K đánh bạc đài Vũng Tàu ngày 10/3/2020 là 1.930.000 đồng.

Ngày 11/3/2020, K mua số đề của bị cáo T đài Đồng Nai các số: số đá 67- 74 bao lô 15.000 đồng, số 67 bao lô 5.000 đồng, số 74 bao lô 10.000 đồng, số đảo 607 bao lô 10.000 đồng, số đảo 607 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền K ghi sổ đề của đài Đồng Nai là 1.400.000 đồng (đài Đồng Nai chưa có kết quả thì bị bắt).

Tổng số tiền K sử dụng để đánh bạc ngày 10/3/2020 và ngày 11/3/2020 là: 3.330.000 đồng.

Như vậy, số tiền Lê Minh Gi, Trần Văn L, Nguyễn Văn N, Bùi Văn T, Nguyễn Xuân L, Dương Minh V, Huỳnh Tấn H, Đặng Bá S, Nguyễn Văn K sử dụng để đánh bạc với Vũ Mạnh T gồm các đài cụ thể như sau: Đài Vũng Tàu là 9.304.000 đồng, đài Bạc Liêu là 156.000 đồng, đài Đồng Nai là 1.400.000 đồng, đài Bến Tre là 711.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.744.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 14.287.000 đồng. Số tiền này T và các con bạc chưa thanh toán với nhau.

Đối với Lê Minh Gi, Trần Văn L, Nguyễn Văn N, Bùi Văn T, Nguyễn Xuân L, Dương Minh V, Huỳnh Tấn H, Đặng Bá S, Nguyễn Văn K, có hành vi mua các lô, số đề chưa đủ định lượng để khởi tố, chưa có tiền án, tiền sự do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 350.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về hành vi đánh bạc.

Đối với đối tượng S, nhận thầu số đề mà bị cáo T chuyển qua, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Qua điều tra bị cáo T khai nhận bắt đầu bán số đề từ cuối tháng 8/2019 đến ngày 10/3/2020 thì bị bắt mỗi tháng thu lợi bất chính khoảng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T thu lợi bất chính khoảng 12.000.000 đồng. Tuy nhiên do không có căn cứ nên không truy thu số tiền này đối với bị cáo Tuấn.

Tại Bản cáo trạng số: 426/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T từ 08 đến 10 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Vũ Mạnh T nộp 14.287.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng có sim số 0349884925, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người chứng kiến; biên bản biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 10/3/2020 và 11/3/2020 tại Công ty kho ngoại quan TBS thuộc khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Vũ Mạnh T đánh bạc dưới hình thức bán lô, số đề thắng thua bằng tiền với Lê Minh Gi, Trần Văn L, Nguyễn Văn N, Bùi Văn T, Nguyễn Xuân L, Dương Minh V, Huỳnh Tấn H, Đặng Bá S, Nguyễn Văn K thông qua kết quả xổ số kiến thiết. Tuần ghi số đề của đài Đài Vũng Tàu là 10.576.000 đồng, đài Bạc Liêu là 156.000 đồng, đài Đồng Nai là 1.400.000 đồng, đài Bến Tre là 711.000 đồng, đài miền bắc là 1.444.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 14.287.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo đánh bạc dưới hình thức bán lô, số đề thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 14.287.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 426/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và công nhân lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 102/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Vũ Mạnh T.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của bị cáo gây mất trật tự tại địa phương đồng thời dễ răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tuấn.

[9] Về biện pháp tư pháp xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Vũ Mạnh T nộp 14.287.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước

- Xét Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng của bị cáo Vũ Mạnh T, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét có sim số 0349884925 của bị cáo Vũ Mạnh T, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy.

[10] Đối với Lê Minh Gi, Trần Văn L, Nguyễn Văn N, Bùi Văn T, Nguyễn Xuân L, Dương Minh V, Huỳnh Tấn H, Đặng Bá S, Nguyễn Văn K, có hành vi mua các lô, số đề chưa đủ định lượng để khởi tố, chưa có tiền án, tiền sự do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 350.000 đồng quy định tại khoản 1, điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về hành vi đánh bạc; đối với đối tượng Sang, nhận thầu số đề mà bị cáo T chuyển qua, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau đồng thời qua điều tra bị cáo T khai nhận bắt đầu bán số đề từ cuối tháng 8/2019 đến ngày 10/3/2020 thì bị bắt mỗi tháng thu lợi bất chính khoảng 2.000.000đồng. Tổng số tiền bị cáo T thu lợi bất chính khoảng 12.000.000 đồng. Tuy nhiên do không có căn cứ nên không truy thu số tiền này đối với bị cáo T, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Vũ Mạnh T 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Trường hợp bị cáo Vũ Mạnh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 102/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với đối với bị cáo Vũ Mạnh T.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Vũ Mạnh T nộp 14.287.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng

- Tịch thu tiêu hủy 349884925.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Vũ Mạnh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố D A (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố D A (03);
- Chi cục THA thành phố D A (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Võ Ngọc Công

